1. Đại số quan hệ là gì?

Đại số quan hệ là một tập các phép toán cơ bản trên mô hình quan hệ. Các phép toán này cho phép người dùng xác định yêu cầu truy vấn thông tin dưới dạng biểu thức đại số quan hệ.

1. Phép chọn theo điều kiện F là phép toán gì?

Là phép toán lấy các dòng trong quan hệ thỏa điều kiện F cho trước

1. Trình bày cú pháp của phép chọn theo điều kiện F

* **σF(tên quan hệ)**

1. Cho Q(A, B, C, D). Biểu thức điều kiện F nào sai trong các biểu thức dưới đây và tại sao:
2. A = C, D > 5
3. A = C and D > 5
4. A = C ∧ D > 5
5. A = C ; D > 5

Câu a sai vì sai vì trong toán tử logic không có dấu ‘ **,** ’

Câu d sai vì sai vì trong toán tử logic không có dấu ‘ **;** ’

1. Cho Q(A, B, C, D). Biểu thức nào đúng sai cú pháp trong các biểu thức đại số quan hệ dưới đây và tại sao:
2. σA=B ∨ D > 5:Q

Câu a sai vì biểu thức quan hệ phải để trong dấu ngoặc đơn

1. σA=B ∨ D > 5(Q)

Câu b đúng cú pháp

1. Cho SV(MaSV, Hoten, Ngaysinh, khoa, DiemTB).

Biểu thức σkhoa = ‘CNTT’ ∧ DiemTB >=8(SV) thực hiện việc gì?

Trong quan hệ SV thì sẽ chọn các các bộ giá trị của thuộc tính khoa có giá trị là “CNTT” và các bộ giá trị của thuộc tính DiemTB có giá trị là lớn hơn hoặc bằng 8

1. Cho SV(MaSV, Hoten, Ngaysinh, khoa, DiemTB)

Biểu thức σkhoa = ‘CNTT’ ∧ DiemTB >=8(SV) cho kết quả gì?:

Kết quả là SV thuộc khoa CNTT và có điểm trung bình >= 8

1. Phép chiếu là phép toán gì?

Là lấy cấc cột được chiếu trong bảng quan hê. Bảng kết quả có các dòng giống nhau như bảng quan hệ nhưng chỉ lấy các dòng khác nhau

1. Cú pháp của phép chiếu như thế nào?

**πx1,x2,…,xn(R), với xi là các thuộc tính trong quan hệ R**.

1. Cho Q(A: string, B: string, C: int, D: int). Biểu thức nào dưới đây sai và tại sao
2. πA ∧ B, C>5(Q)

Câu a sai vì trong phép chiếu ko sử dụng được toán tử logic

1. πA,B,sum(C)(Q)

Câu b sai vì trong sum(C) chỉ được dùng trong phép gộp

1. πA, B, C\* 5(Q)
2. Cho Q(A: string, B: string, C: int, D: int). Biểu thức nào dưới đây sai và tại sao
3. σA,B,D(πA, B, C(Q))

Câu a sai vì điều kiện toán tử logic không có dấu “ , ”

1. σA=B,D >5(πA, B, C(Q))

Câu b sai vì điều kiện toán tử logic không có dấu “ , ”

1. σA=B and D >5(πA, B, C(Q))

Câu c cú pháp sai vì trong phép chiếu không có D

1. Cho Q(A: string, B: string, C: int, D: int). Biểu thức nào dưới đây sai và tại sao
2. πA, B, CσA=B and D >5(Q)

Câu a sai vì sai cú pháp πA, B, C(quan hệ)

1. πA, B, C(σA=B and D >5(Q))

Câu b cú pháp đúng

1. πA and B and C(σA=B and D >5(Q)

Câu c sai cú pháp trong phép chiếu ko có toán tử logic

1. Cho Q(A: string, B: string, C: int, D: int). Biểu thức σA=B,D >5πA, B, C(Q) sai vì sao

Sai cú pháp phép chọn

1. Cho Q(A: string, B: string, C: int, D: int). Biểu thức nào dưới đây thực hiện đúng yêu cầu: Lập 1 danh sách có 3 cột A, B, D và có các dòng thỏa C = D.
2. σC = D(Q)
3. σC = D(πA,C,D(Q))
4. πA,B,D(σC = D(Q))
5. σC = D(πA,B,C,D(Q))
6. Cho Q(A: string, B: string, C: int, D: int). Hãy cho biết phát biểu nào dưới đây sai và tại sao
7. σC = D(πA,B,C,D(Q)) cho kết quả giống như σC = D(Q)
8. σC = D(πA,B,C,D(Q)) cho kết quả giống như σC = D(πA,C,D(Q)) :sai

σC = D(πA,B,C,D(Q)): đủ 4 cột còn σC = D(πA,C,D(Q)) thiếu cột B

1. σC = D(πA,B,C,D(Q)) cho kết quả giống như πA,B,D(σC = D(Q)):sai

σC = D(πA,B,C,D(Q)): đủ 4 cột còn πA,B,D(σC = D(Q)) thiếu cột C

1. Biểu thức nào dưới đây thực hiện đổi tên quan hệ Q thành R
2. FQ(R)
3. ρR(Q)
4. ρQ(R)
5. FR(Q)
6. Phát biểu nào dưới đây sai
7. Phép đổi tên tạo ra một quan hệ mới với tên mới từ quan hệ input
8. Có thể vừa đổi tên quan hệ vừa đổi tên thuộc tính của quan hệ input
9. Khi thực hiện đổi tên xong ta không còn sử dụng được quan hệ input với tên cũ
10. Cả 3 câu trên đều đúng
11. Cho Q(A, B, C, D) và biểu thức ρR(A, B, E, D)(Q). Phát biểu nào dưới đây đúng
12. Biểu thức thực hiện đổi tên quan hệ Q thành R và giữ nguyên tên thuộc tính
13. Biểu thức thực hiện đổi tên thuộc tính C thành E và giữ nguyên tên quan hệ
14. Biểu thức thực hiện đổi tên quan hệ Q thành R và đổi tên thuộc tính C thành E
15. Cả 3 câu trên đều sai
16. Hàm gộp bao gồm
17. Các hàm sum, max, min, avg, count
18. Các hàm sum, max, min, avg, count, sort
19. Các hàm sum, max, min, avg, count, find
20. Các hàm sum, max, min, avg, count, sqrt
21. Biểu thức nào dưới đây đúng
22. Fham(thuộc\_tính)(Quan hệ)
23. Thuộc\_tính\_gom\_nhómFham(thuộc\_tính)(Quan hệ)
24. Thuộc\_tính\_gom\_nhómFham(thuộc\_tính) as tên\_mới(Quan hệ)
25. Cả 3 câu trên đều đúng
26. Hàm gộp là
27. Hàm nhận vào 1 tập các giá trị và trả về 1 giá trị
28. Hàm nhận vào 1 tập các giá trị và trả về 1 tập các giá trị
29. Hàm nhận vào 1 giá trị và trả về 1 tập các giá trị
30. Hàm nhận vào 1 giá trị và trả về 1 giá trị
31. Phát biểu nào dưới đây đúng
32. Có thể sử dụng nhiều hàm gộp trong 1 biểu thức tính hàm gộp
33. Chỉ đươc phép sử dụng 1 hàm gộp 1 biểu thức tính hàm gộp
34. Không được dùng hàm gộp kết hợp với thuộc tính gom nhóm
35. Cả 3 câu trên đều sai
36. Cho Q(A: string, B: string, C: int, D: int). Biểu thức AFsum(C) Tong(Q) cho kết quả là gì?

Cho ra hai cột là cột A và cột Tổng

1. Cho Q(A: string, B: string, C: int, D: int). Biểu thức nào dưới đây đúng
2. A,BFsum(A) Tong(Q)
3. A,BFsum(D) Tong1, sum(C)(Q)
4. Fsum(A) Tong(Q)
5. Cả 3 câu trên đều đúng
6. F Trong biểu thức tính hàm gộp được đọc là
7. Upper F
8. Lower F
9. Script F
10. Cả 3 đều sai
11. Cho SV(Hoten: string, Khoa: string, Hocbong: int, DiemTB: int). Biểu thức nào dưới đây thực hiện đếm số SV khoa CNTT
12. σKhoa = ‘CNTT’(KhoaFcount(\*)(SV))
13. Fcount(\*)(σKhoa = ‘CNTT’(SV))
14. σKhoa = ‘CNTT’(KhoaFcount(Hoten)(SV))
15. Cả 3 câu trên đều đúng
16. Cho Q(A: string, B: string, C: int, D: int). Biểu thức nào dưới đây sai và vì sao?
17. σA = ‘a’(Fsum(C)(SV))

Câu a sai vì sau khi thực thi hàm gộp thì chỉ có cột sum ko có cột A

1. σA = ‘a’(BFsum(C)(SV))

Câu b sai vì sau khi thực hiện hàm gộp thì chỉ có cột B và sum, không có cột A

1. σA = ‘a’(AFsum(C)(SV))
2. Biểu thức nào dưới đây thực hiện phép gán trong đại số quan hệ
3. Buf 🡨 σKhoa = ‘CNTT’(KhoaFcount(\*)(SV))
4. Buf 🡪 σKhoa = ‘CNTT’(KhoaFcount(\*)(SV))
5. σKhoa = ‘CNTT’(KhoaFcount(\*)(SV)) 🡪 Buf
6. Buf = σKhoa = ‘CNTT’(KhoaFcount(\*)(SV))
7. Hai quan hệ được nói là thỏa mãn tương thích hội nếu
8. Hai quan hệ có số thuộc tính bằng nhau
9. Các cặp thuộc tính tương ứng trong 2 quan hệ phải có cùng miền giá trị
10. Hai quan hệ có số thuộc tính bằng nhau và tên các thuộc tính giống nhau
11. Hai quan hệ có số thuộc tính bằng nhau và các cặp thuộc tính tương ứng trong 2 quan hệ phải có cùng miền giá trị
12. Phát biểu nào dưới đây đúng
13. Phép hội có thể thực hiện với 2 quan hệ bất kỳ
14. Phép hội có thể thực hiện với 2 quan hệ có cùng số bậc
15. Phép hội có thể thực hiện với 2 quan hệ thỏa tương thích hội
16. Cả 3 câu trên đều sai
17. Cho Q1(A: int, B: int, C:String) và Q2(A: int, B: int, C:String). Biểu thức nào dưới đây đúng
18. Q1 ∪ Q2
19. πA,B(Q1) ∪ πA,B(Q2)
20. σA = 5(Q1) ∪ Q2
21. Cả 3 câu trên đều đúng
22. Cho SV(Hoten: string, Khoa: string, Hocbong: int, DiemTB: int). Biểu thức   
    σA = 5(Q1) ∪ πA,B Q2 sai vì
23. Thiếu cặp ngoặc đơn bao Q2
24. Hai quan hệ kết quả của 2 phép toán chọn và chiếu không tương thích hội
25. Cả a và b đều đúng
26. Cả a và b đều sai
27. Phát biểu nào dưới đây đúng
28. Phép giao có thể thực hiện với 2 quan hệ có cùng số bậc
29. Phép giao có thể thực hiện với 2 quan hệ có cùng cấu trúc
30. Phép giao có thể thực hiện với 2 quan hệ bất kỳ
31. Cả 3 câu trên đều sai
32. Cho Q1(A: int, B: int, C:String) và Q2(A: int, B: int, C:String). Biểu thức nào dưới đây đúng
33. σA = 5(Q1) ∩ Q2
34. πA,B(Q1) ∩ πA,B(Q2)
35. σA = 5(Q1) ∪ σC = ‘cc’(Q2)
36. Cả 3 câu trên đều đúng
37. Cho Q1(A: int, B: int, C:String) và Q2(A: int, B: int, C:String). Biểu thức   
    (σA = 5Q1) ∩ πA,B Q2 sai vì sao?

Sai cặp ngoặc đơn ở câu lệnh (σA = 5Q1) sửa lại là σA = 5 (Q1) và πA,B Q2 sửa lại thành πA,B (Q2) . Sau khi sửa lại vẫn còn sai vì ở câu lệnh σA = 5 (Q1) thực hiện phép chiếu tạo ra 3 cột A,B,C, trong khi đó câu lệnh πA,B (Q2) chỉ tạo ra 2 cột A và B nên ko thể giao được

1. Phát biểu nào dưới đây đúng
2. Phép trừ có thể thực hiện với 2 quan hệ có cùng số bậc
3. Phép trừ có thể thực hiện với 2 quan hệ có tương thích hội
4. Phép trừ có thể thực hiện với 2 quan hệ bất kỳ
5. Cả 3 câu trên đều sai
6. Cho Q1(A: int, B: int, C:String) và Q2(A: int, B: int, C:String). Biểu thức nào dưới đây đúng
7. σA = 5(Q1) - Q2
8. πA,B(Q1) - πA,B(Q2)
9. σA = 5(Q1) - σC = ‘cc’(Q2)
10. Cả 3 câu trên đều đúng
11. Cho Q1(A: int, B: int, C:String) và Q2(A: int, B: int, C:String). Biểu thức   
    σA = 5(Q1) – (πA,B Q2) sai vì sao?

Sai thứ nhất là về câu lệnh (πA,B Q2) sai cú pháp sửa lại là πA,B (Q2)

Sai thứ hai là vi phạm tương thích hội vì σA = 5(Q1) tạo thành 3 cột A,B,C với A=5 mà câu lệnh πA,B (Q2) chỉ tạo ra 2 cột A,B nên khôn thể thực hiện câu lệnh

1. Phát biểu nào dưới đây đúng
2. Phép tích đề-các có thể thực hiện với 2 quan hệ có cùng số bậc
3. Phép tích đề-các có thể thực hiện với 2 quan hệ có tương thích hội
4. Phép tích đề-các có thể thực hiện với 2 quan hệ bất kỳ
5. Cả 3 câu trên đều đúng
6. Cho Q1(A1, A2, …, An) có k bộ và Q2(B1, B2, …, Bm) có *l* bộ. Q1 x Q2 cho kết quả là một quan hệ mới
7. Q(A1, A2, …, An, B1, B2, …, Bm) có *k* \* *l* bộ
8. Q(A1, A2, …, An, B1, B2, …, Bm) có *k* + *l* bộ
9. Q(A1, A2, …, An) có *k* + *l* bộ
10. Q(B1, B2, …, Bm) có *k* \* *l* bộ
11. Cho Q1(A: int, B: int, C:String) và Q2(A: int, B: int, C:String). Biểu thức nào dưới đây đúng
12. σA = 5(Q1) x Q2
13. πA,B(Q1) x πA,B(Q2)
14. σA = 5(Q1) x σC = ‘cc’(Q2)
15. Cả 3 câu trên đều đúng
16. Cho Q1(A: int, B: int, C:String) và Q2(A: int, B: int, C:String). Biểu thức   
    σ(A = 5)Q1 x (πA,B Q2) sai vì sao?

Cả hai câu lệnh đều sai cú pháp, thiếu dấu ngoặc đơn

1. Cho SV(MaSV, Hoten, Ngaysinh) và Dangky(MaSV, Hoten, MaMH). Biểu thức nào dưới đây cho kết quả là danh sách SV chưa đăng ký môn học.
2. πMaSV, Hoten (SV – Dangky)
3. πMaSV, Hoten (SV) – πMaSV, Hoten (Dangky)
4. πMaSV, Hoten (SV) ∩ πMaSV, Hoten (Dangky)
5. πMaSV, Hoten (SV) ∪ πMaSV, Hoten (Dangky)
6. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, B, D). Biểu thức nào dưới đây cho kết quả giống với kết quả của biểu thức πA, B(Q1) – (πA, B(Q1) ∩ πA, B(Q2)).
7. πA, B(Q1) - πA, B(Q2)
8. πA, B(Q1) ∩ (πA, B(Q1) - πA, B(Q2))
9. Cả a và b đều đúng
10. Cả a và b sai
11. Cho R(A1, A2, ..., An), S(B1, B2, ..., Bm). Phát biểu nào dưới đây đúng
12. Phép kết R và S theo điều kiện θ được viết theo cú pháp: R |X|θ S
13. Điều kiện trong phép kết R và S theo điều kiện θ có dạng R.A θ S.B với θ là toán tử so sánh trong đó R.A và S.B phải có cùng miền giá trị.
14. Cả a và b đều sai
15. Cả a và b đều đúng
16. Thực hiện phép kết theo điều kiện θ giữa 2 quan hệ Q1 và Q2 tương đương với
17. Thực hiện phép tích đề-các giữa Q1 và Q2, sau đó thực hiện phép chọn theo điều kiện θ trong quan hệ kết quả ở bước trước
18. Thực hiện phép chọn theo điều kiện θ trong Q1 và Q2, sau đó thực hiện phép tích đề-các
19. Cả a và b đều sai
20. Cả a và b đều đúng
21. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, E, D). Biểu thức nào dưới đây tương đương với biểu thức  
     Q1 |X|Q1.A > Q2.A Q2
22. σ Q1.A > Q2.A (Q1 x Q2)
23. σ Q1.A > Q2.A (Q1 ∪ Q2)
24. σ Q1.A > Q2.A (Q1 ∩ Q2)
25. Cả 3 câu trên đều sai
26. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, E, D). Biểu thức nào dưới đây tương đương với biểu thức  
     Q1 |X|Q1.A > Q2.A Q2
27. σ Q1.A > Q2.A (Q1) x σ Q1.A > Q2.A (Q2) σ Q1.A > Q2.A (Q1 x Q2) (đúng)
28. σ Q1.A > Q2.A (Q1) ∪ σ Q1.A > Q2.A (Q2)
29. σ Q1.A > Q2.A (Q1) ∩ σ Q1.A > Q2.A (Q2)
30. Cả 3 câu trên đều sai
31. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, E, D). Biểu thức σ Q1.A > Q2.A Q1 x σ(Q1.A > Q2.A Q2) sai vì sao?

Sai biểu thức điều kiện ở phép chiếu

1. Cho Q1(A: int, B: int, C: int) và Q2(A: int, E: int, D: int).   
   Hãy cho biết thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức σ Q1.A > Q2.A (Q1 x σ Q2.E = 5(Q2))

Đầu tiên là phép chọn ở bảng Q2 với điều kiện Q2.E = 5, ta dc bảng gồm 3 cột A,E,D. Sau đó dùng tích đề cạc ta dc bảng có 6 cột Q1. A,Q2.A,B,C,D,E. Cuối cùng t dùng phép chiếu vào bảng với điều kiện Q1.A > Q2.A

1. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, E, D). Biểu thức Q1 |X|Q1.A > Q2.A Q2 cho kết quả là gì?

Kết quả là 1 bảng gồm 6 cột gồm Q1.A, Q2.A,B,C,D,E với điều kiện Q1.A>Q2.A

1. Phát biểu nào dưới đây đúng
2. Phép kết tự nhiên trong đại số quan hệ là trường hợp đặc biệt của phép kết theo điều kiện θ
3. Điều kiện của phép kết tự nhiên là phép so sánh bằng trên các thuộc tính giống nhau trong 2 quan hệ muốn kết
4. Kết quả của phép kết tự nhiên trong đại số quan hệ sẽ bỏ bớt các thuộc tính giống nhau.
5. Cả 3 câu trên đều đúng
6. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, E, D). Biểu thức nào dưới đây cho kết quả giống như kết quả của biểu thức Q1 |X| Q2
7. Q1 |X|Q1.A = Q2.A Q2
8. πQ1.A,B,C,E,D(Q1 |X|Q1.A = Q2.A Q2)
9. Cả a và b đều đúng
10. Cả a và b đều sai
11. Cho Q1(A, B) và Q2(C, E, D). Giả sử A và C có cùng miền giá trị. Biểu thức nào dưới đây đúng
12. Q1 |X| Q2
13. Q1 |X|A=C Q2
14. Cả a và b đều đúng
15. Cả a và b đều sai
16. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, B, D). Biểu thức nào dưới đây đúng
17. Q1 |X| Q2
18. Q1 |X|Q1.A > Q2. A Q2
19. Cả a và b đều đúng
20. Cả a và b đều sai
21. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, B, D). Biểu thức nào dưới đây cho kết quả giống như kết quả của biểu thức Q1 |X| Q2
22. Q1 |X|θ Q2, với θ: Q1.A=Q2.A ∧ Q1.B = Q2.B
23. πA,B,C,D(Q1 |X|θ Q2), với θ: Q1.A=Q2.A ∧ Q1.B = Q2.B
24. Cả a và b đều đúng
25. Cả a và b đều sai
26. Cho Q1(A, B) và Q2(D, E), Q3(B, D). Biểu thức nào dưới đây đúng
27. Q1 |X| Q2 |X| Q3
28. Q1 |X| (Q2 |X| Q3)
29. Cả a và b đều đúng
30. Cả a và b đều sai
31. Cho Q1(A: int, B: string, C: int) và Q2(A:int, B: string, D:int) và biểu thức  
     BFcount(A) as M(Q1) |X| Q2. Hãy cho biết phát biểu nào dưới đây là đúng
32. Biểu thức trên sai vì A có kiểu int không dùng với hàm count() được
33. Biểu thức trên sai vì không thực hiện phép |X| được
34. Biểu thức trên thực hiện phép kết tự nhiên trên 2 thuộc tính A và B trong Q1 và Q2
35. Cả 3 phát biểu trên đều sai

1. Cho SV(MaSV: string, Hoten: string, ĐiemTB: int) và DKY(MaSV:string, MaMH: string). Biểu thức nào dưới đây thực hiện đếm số môn học SV tên ‘Nguyen Van A’ đã đăng ký.
2. σHoten=’NguyenVan A’(MaSVFcount(MaMH) as SL(DKY) |X| SV)
3. MaSVFcount(MaMH) as SL(DKY) |X| σHoten=’NguyenVan A’ (SV)
4. MaSVFcount(MaMH) as SL(DKY) |X| πMaSV(σHoten=’NguyenVan A’ (SV))
5. Cả 3 câu trên đều đúng.
6. Cho Monhoc(MaMH: string, TenMH, SoTC) và Kqua(MaSV:string, MaMH:string, DiemMH:). Biểu thức nào dưới đây thực hiện tính tổng số tín chỉ mỗi SV tích lũy được (chỉ tính các môn có điểm >= 5)
7. σDiemMH >= 5(MaSVFsum(SoTC) as Tong(Monhoc) |X| Kqua)
8. MaSVFsum(SoTC) as Tong(Monhoc) |X| σDiemMH >= 5(Kqua)
9. σDiemMH >= 5(MaSVFsum(SoTC) as Tong(Monhoc |X| Kqua)
10. MaSVFsum(SoTC) as Tong(Monhoc |X| σDiemMH >= 5(Kqua))
11. Phát biểu nào dưới đây đúng
12. Phép kết ngoài có 3 loại là kết ngoài bên trái, kết ngoài bên phải và kết ngoài đầy đủ
13. Kết quả của phép kết ngoài là một quan hệ mới có số thuộc tính tương tự như kết quả của phép kết nội
14. Số bộ trong quan hệ kết quả của phép kết ngoài ⊇ số bộ trong quan hệ kết quả của phép kết nội
15. Cả 3 câu trên đều đúng
16. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, D, E). Biểu thức Q1 9900012720003F87_11_ Q2 sẽ cho kết quả là một quan hệ mới có số bộ:
17. Tương tự như số bộ trong quan hệ kết quả của Q1 |X| Q2
18. Bao gồm các bộ của Q1 |X| Q2 và các bộ của Q1 không kết được với Q2, các thuộc tính thuộc Q2 trong các bộ này được gán giá trị null
19. Bao gồm tất cả các bộ của Q1và các thuộc tính thuộc Q2 trong các bộ này được gán giá trị null
20. Cả 3 câu trên đều đúng
21. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, D, E). Biểu thức Q1 9900012720003F87_11_ Q2 sẽ cho kết quả là một quan hệ mới có các thuộc tính nào?

Gôm các thuộc tính A,B,C,D,E

1. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, D, E). Biểu thức Q1 9900012820003F87_11_ Q2 sẽ cho kết quả là một quan hệ mới có các bộ như thế nào?

Bao gồm các bộ của Q1|X|Q2 và các bộ của Q2 không kết dc Q1, các thuộc tính thuộc Q1 trong các bộ này sẽ gán giá trị null

1. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, D, E). Biểu thức Q1 9900012820003F87_11_ Q2 sẽ cho kết quả là một quan hệ mới có các thuộc tính nào?

Gôm các thuộc tính A,B,C,D,E

1. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, D, E). Biểu thức Q1 Q2 sẽ cho kết quả là một quan hệ mới có các bộ như thế nào?



1. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, D, E). Biểu thức Q1 Q2 sẽ cho kết quả là một quan hệ mới có các thuộc tính:



1. Q1.A, B, C, Q2.A, D, E
2. Q1.A, Q1.B, Q1.C, Q2.A, Q2.D, Q2.E
3. A, B, C, D, E
4. Cả 3 câu trên đều sai
5. Cho Q1(A, B, C) và Q2(A, D, E). Biểu thức Q1 |X| Q2 sẽ cho kết quả là một quan hệ mới gồm các thuộc tính nào?:

Gồm A,B,C,D,E

1. Cho Q1(A: int, B: int, C:string) và Q2(A:int, D:int, E: int). Biểu thức Q1 |X|Q1.A > Q2.A Q2 sẽ cho kết quả là một quan hệ mới có các thuộc tính nào?

Gồm Q1.A, Q2.A,B,C,D,E

1. Cho Q1(A: int, B: int, C:string) và Q2(A:int, D:int, E: int). Biểu thức Q1 |X| Q2 sẽ cho kết quả là một quan hệ mới có bộ thỏa điều kiện gì?

phải có ít nhất một cặp thuộc tính trùng tên tương ứng trong hai quan hệ và điều kiện kết là phép so sánh bằng thỏa trên tất cả các cặp thuộc tính trùng tên đó.

1. Cho SV(MaSV, Hoten) và Dangky(MASV, MaMH).   
   Biểu thức πMaSV(σMaMH = null(SV 9900012720003F87_11_ Dangky)) cho kết quả tương đương với kết quả của biểu thức:
2. πMaSV(SV) - πMaSV(SV)
3. πMaSV(σMaMH = null(πMaSV(SV) 9900012720003F87_11_ Dangky))
4. Cả a và b đều đúng
5. Cả a và b đều sai